

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 14 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
		TỔNG CỘNG						479 138	150 802	305 693			
I		CẢNG CHÍNH						106 302	49 392	56 910			
		<i>Tàu đã làm hàng (trong cầu)</i>						<i>54 910</i>	<i>49 392</i>	<i>5 518</i>			
1		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	08/12	1426/12		QUANG VINH DIAMOND	CẨM 6A.1	23 000	22 919	81	12/12	HỘ LỚN	MỐN: 22.991,16
2		THAN MIỀN NAM	13/12	503/12	20/12	VIỆT THUẬN 10-03	CẨM 5A.1	5 400	3 204	2 196	RÓT DỖ	BAUXIT	
3		THAN MIỀN NAM	13/12	503/12	20/12	VIỆT THUẬN 10-03	CỤC 4A.2	4 500	2 251	2 249	RÓT DỖ	BAUXIT	
4		KDT MIỀN BẮC (NGHI THIẾT)	10/12	450/12	20/12	VTT 169	CẨM 5B.1	4 400	4 225	175	12/12	PTCB	
5		KDT HÀ NAM NINH	06/12	411/12	16/12	NĐ 3586	CẨM 4A.1	2 600	2 590	10	12/12	PTCB	
6		KDT HẢI PHÒNG	09/12	431/12	19/12	BN 2638	CẨM 4A.1	1 920	1 914	6	13/12	PTCB	
7		DVVT QUẢNG NINH	10/12	373-B/12	17/12	BN 1809	CỤC XỎ 1C	1 050	1 040	11	12/12	TD	
8		CATALAN	11/12	472/12	18/12	BN 2558	CỤC 5A.1	1 700	1 692	8	13/12	TD	
9		HÀNG HẢI VN	11/12	376/12	18/12	BN 1368	CỤC XỎ 1C	1 090	1 084	6	13/12	TD	GIA HẠN L1
10		CROMIT	10/12	459/12	17/12	HP 3355	CẨM 2A.1	2 000	1 987	13	13/12	TD	
11		THẮNG CUỐNG	14/12	510/12	21/12	HN 2089	CỤC 4A.1	1 250	1 234	16	14/12	TD	
12		CHUYỂN TẢI XK	12/12	291/12	22/12	CỬA ÔNG 16	CẨM 1	2 100	1 998	102	12/12		
13		CHUYỂN TẢI XK	13/12	292/12	23/12	CẨM PHẢ 20	CẨM 1	3 900	3 255	645	14/12		MỐN: 3.237,46
		<i>Tàu đã làm lệnh (trong cầu)</i>						<i>51 392</i>		<i>51 392</i>			
1		ĐIỆN VŨNG ÁNG	12/12	1438/12		VIỆT THUẬN 215-02	CẨM 5A.10	21 500		21 500		HỘ LỚN	
2		ĐẠM NINH BÌNH	14/12	1443/12	31/12	NB 8577 (LONG SƠN 33)	CẨM 4A.1	1 960		1 960		HỘ LỚN	
3		ĐẠM HÀ BẮC	14/12	1441/12	31/12	QN 4330	CẨM 4A.1	1 700		1 700		HỘ LỚN	
4		KDT HẢI PHÒNG	09/12	444/12	19/12	BN 2568	CẨM 4A.1	1 888		1 888		PTCB	
5		KDT MIỀN BẮC	10/12	451/12	20/12	NB 8295	CẨM 4A.1	2 400		2 400		PTCB	
6		KDT MIỀN BẮC (NGHI THIẾT)	10/12	458/12	20/12	HIỀN ANH 777	CẨM 5A.1	4 500		4 500		PTCB	
7		KDT MIỀN BẮC (NGHI THIẾT)	14/12	508/12	24/12	HẢI PHÁT 135	CẨM 5B.1	13 200		13 200		PTCB	
8		DVVT QUẢNG NINH	12/12	379/12	19/12	BN 2196	CỤC XỎ 1C	1 050		1 050		TD	GIA HẠN L1
9		XDCN MỎ	11/12	374/12	18/12	BN 0936	CỤC XỎ 1C	1 074		1 074		TD	GIA HẠN L1
10		VTA	12/12	484/12	19/12	BN 1826	CẨM 4A.1	1 130		1 130		TD	
11		SÔNG HỒNG	12/12	377/12	16/12	TNG 0889	CỤC XỎ 1C	990		990		TD	GIA HẠN L1
		Tàu chuyển tải						167 700	46 703	120 997			
		<i>Tàu đang làm hàng</i>						<i>81 100</i>	<i>46 703</i>	<i>34 397</i>			
1		ĐIỆN VŨNG ÁNG	08/12	1427/12		VIỆT THUẬN 235-01	CẨM 5A.10	22 750	22 702	48	13/12	HỘ LỚN	KVĐB: 6.736,46 - CLM: 15.965,24
2		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	07/12	1425/12		HTK FORTUNE	CẨM 6A.1	31 000	1 200	29 800	RÓT DỖ	HỘ LỚN	TTHG: 25.000 - KVCP: 6.000

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 14 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
3		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	08/12	1428/12		HẢI NAM 79	CẨM 6A.1	27 350	22 801	4 549	RÓT DỖ	HỘ LỚN	TTCO: 22.000,85 - KVCP: 5.350
		Tàu đã làm lệnh (chuyển tải)						86 600		86 600			
1		ĐIỆN DUYÊN HẢI	09/12	1430/12		VIỆT THUẬN 235-05	CẨM 5B.14	23 000		23 000		HỘ LỚN	TTHG: 11.000 - KDT CP:12.000
2		ĐIỆN VĨNH TÂN 2	09/12	1431/12		VIỆT THUẬN STAR	CẨM 6A.14	40 600		40 600		HỘ LỚN	TTCO: 25.000 - KVCP: 5.000 - KDT CP: 10.000
3		ĐIỆN VŨNG ANG	12/12	1437/12		VIỆT THUẬN 235-07	CẨM 5A.10	23 000		23 000		HỘ LỚN	KVĐB: 10.000 - CLM: 13.000
II		KHO G9-HÓA CHẤT						57 130	31 261	25 869			
		Tàu đã làm hàng						32 506	31 261	1 245			
1		ĐẠM HÀ BẮC	13/12	1 440	27/12	TĐ 19-3	CẨM 4A.1	2 300	2 265	35	14/12	HỘ LỚN	
2		CROMIT	13/12	495	20/12	TH - 0686	CẨM 8A	960	947	13	13/12	PT CB	CAO SƠN
3		MIỀN BẮC	09/12	438	16/12	HP - 4186	CẨM 7C	1 950	1 944	6	12/12	TD	CAO SƠN
4		NINH BÌNH	10/12	455	20/12	NĐ - 4170	CẨM 7C	2 901	2 850	51	12/12	TD	ĐN - CS
5		CP DVVT QUẢNG NINH	11/12	464	21/12	BN - 2633	CẨM 8A	1 800	1 787	13	12/12	TD	CAO SƠN
6		CẦU ĐUỐNG	11/12	367	18/12	BN - 2397	CỤC 1A	1 000	989	11	12/12	TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
7		CP SXKD KS DV TNV HẢI DƯƠNG	12/12	482	19/12	QN - 8531	CẨM 8A	1 500	1 457	43	12/12	TD	CAO SƠN
8		CP ĐTTM&DV	12/12	478	19/12	BN - 2115	CẨM 7C	1 500	1 487	13	12/12	TD	ĐN - CS
9		CP ĐTTM&DV	12/12	479	19/12	BN - 1879	CẨM 8A	1 000	992	8	12/12	TD	ĐN - CS
10		CP VT THUỶ	11/12	469	21/12	BN - 1916	CẨM 7C	1 440	1 423	17	13/12	TD	CAO SƠN
11		MIỀN BẮC	13/12	494	20/12	NB - 6518	CẨM 8A	1 046	1 025	21	13/12	TD	ĐN - CS
12		CP VT THUỶ	12/12	480	19/12	VIỆT TRUNG 69	CẨM 8A	2 000	1 994	6	13/12	TD	ĐN - CS
13		CP HÀNG HẢI VIỆT NAM	12/12	486	19/12	BN - 2228	CẨM 8A	1 096	1 090	6	13/12	TD	ĐN - CS
14		CP VT THUỶ	13/12	491	20/12	BN - 2626	CẨM 8A	1 779	1 771	8	13/12	TD	CAO SƠN
15		MIỀN BẮC	13/12	492	20/12	BN - 2662	CẨM 8A	1 950	1 945	5	13/12	TD	CAO SƠN
16		CP DVVT QUẢNG NINH	12/12	483	19/12	BN - 1816	CỤC 1B	1 050	1 038	12	14/12	TD	THỐNG NHẤT
17		CP TMSX THAN UÔNG BÍ	12/12	481	19/12	HD 8898	CẨM 7C	1 984	1 980	4	14/12	TD	CAO SƠN
18		SÔNG HỒNG	13/12	496	20/12	HP - 4358	CẨM 8A	750	740	10	14/12	TD	ĐN - CS
19		COALIMEX	13/12	493	20/12	LAM HỒNG 99	CẨM 8A	2 050	2 049	1	14/12	TD	ĐN - CS
20		CROMIT	13/12	505	20/12	NAM ANH 69	CẨM 8A	1 450	1 429	21	14/12	TD	ĐN - CS
21		SÔNG HỒNG	11/12	368	18/12	BN - 1746	CỤC 1A	1 000	58	942	DỖ	TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
		Tàu đã làm lệnh						24 624		24 624			
1		MIỀN NAM	08/12	335	16/12	TRUNG THÀNH 68	CẨM 8A	900		900		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L2
2		CP ĐTTM&DV	09/12	354	20/12	BN - 0567	CỤC 1B	1 100		1 100		TD	CAO SƠN - GIA HẠN L1
3		CP ĐTTM&DV	11/12	356	18/12	THÀNH ĐẠT 28	CỤC 1B	1 550		1 550		TD	CAO SƠN - GIA HẠN L1

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

PHÒNG ĐKSX

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 14 THÁNG 12 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
4		CP ĐTTM&DV	11/12	356	18/12	THÀNH ĐẠT 28	CÁM 8A	1 500		1 500		TD	THỐNG NHẤT - GIA HẠN L1
5		CP ĐTTM&DV	11/12	369	18/12	BN - 0719	CỤC 1A	1 100		1 100		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
6		CP TMSX THAN UÔNG BÍ	11/12	378	18/12	BN - 1958	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
7		COALIMEX	13/12	391	20/12	BN - 1386	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
8		COALIMEX	13/12	399	20/12	BN - 1135	CỤC 1B	910		910		TD	ĐN - CS - GIA HẠN L1
9		CP VT THUỶ	08/12	422	15/12	NGÂN SƠN 68	CỤC 1B	2 000		2 000		TD	ĐN - CS
10		MIỀN TRUNG	08/12	424	15/12	LIỄN MINH 09	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
11		XD CN MỎ	11/12	468	21/12	BN - 2228	CÁM 8A	1 096		1 096		TD	CAO SƠN
12		SÔNG HỒNG	12/12	473	19/12	BN - 0962	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
13		CP ĐTTM&DV	12/12	485	19/12	GIA BẢO 68	CỤC 1B	1 500		1 500		TD	CAO SƠN -THAY TB 356/12
14		CP ĐTTM&DV	12/12	485	19/12	GIA BẢO 68	CÁM 8A	1 550		1 550		TD	THỐNG NHẤT THA Y TB 356/12
15		CP VT THUỶ	13/12	502	20/12	HD - 2099	CÁM 8A	1 979		1 979		TD	CAO SƠN
16		NGHỆ TỈNH	13/12	504	20/12	Ả ĐỒNG 55	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	ĐN - CS
17		CP TMSX THAN UÔNG BÍ	14/12	506	21/12	BN - 2068	CÁM 8A	1 589		1 589		TD	CAO SƠN
18		CN CTY TNHH XNK VTA TẠI HẢI PHÒNG	14/12	507	21/12	HD - 6818	CÁM 8A	1 850		1 850		TD	CAO SƠN
19		KDT HẢI PHÒNG	14/12	509	21/12	BN N- 1809	CÁM 8A	1 000		1 000		TD	CAO SƠN
III		KHO BẢO NGUYỄN						3 720	2 000	1 720			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						2 100	2 000	100			
1		ĐIỆN DUYÊN HẢI		283/12		CỬA ỒNG 15	CÁM 5B.14	2 100	2 000	100	12/12		
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>						1 620		1 620			
1		ĐIỆN PHẢ LAI	14/12	1442/12	31/12	QN 4080	CÁM 5B.10	1 620		1 620		HỘ LỎN	
IV		KHO CẢNG KM6						22 643	17 630	5 013			
		<i>Tàu đã làm hàng</i>						18 008	17 630	378			
1		KDT THANH HÓA	12/12	474	22/12	MINH HẰNG 198	CÁM 6A.1	3 650	3 504	146	12/12	PTCB	
2		KDT MIỀN BẮC	12/12	476	22/12	TB 1619	CÁM 5B.1	2 600	2 592	8	12/12	PTCB	
3		KDT MIỀN BẮC	13/12	487	23/12	BN 1898	CÁM 6A.1	1 980	1 963	17	13/12	PTCB	
4		KDT MIỀN BẮC	13/12	489	23/12	BN 1988	CÁM 6B.1	1 400	1 391	9	13/12	PTCB	
5		COALIMEX	13/12	490	23/12	QN 7863	CÁM 5A.1	4 840	4 820	20	13/12	PTCB	
6		V TRACO	10/12	453	17/12	BN 1468	ĐON 8A	1 000	929	71	12/12	TD	NGUỒN QH
7		VTA	11/12	471	18/12	BN 2158	BÙN 3C	1 538	1 526	12	12/12	TD	
8		CTY CP THAN SÔNG HỒNG	09/12	441	16/12	BN 0683	Đon 8a	1 000	906	94	13/12	TD	
		<i>Tàu đã làm lệnh</i>						4 635		4 635			

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 14 THÁNG 12 NĂM 2025

[illegible]